

Số: 150/2023/QĐST-DS

NK, ngày 20 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 09 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 292/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Đào Thị Xuân B, sinh năm: 1978

Địa chỉ: 83/17 Quang Trung, khu vực N, phường X, quận K, thành phố C.

Địa chỉ liên hệ: 60/10 Nguyễn Văn C, khu vực N, phường A, quận K, thành phố C.

- **Bị đơn**: Bà Đặng Thị Thanh T và ông Lê Minh S.

Địa chỉ: 167C/7 Nguyễn Văn C, khu vực M, phường A, quận K, thành phố C.

Địa chỉ: 390B Nguyễn Văn C, phường A, quận K, thành phố C.

Bà T ủy quyền của ông S theo giấy ủy quyền ngày 21/07/2023

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**:

1/ Bà Lê Thị Tuyết M, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 167C/7 Nguyễn Văn C, khu vực 4, phường A, quận K, thành phố C.

Địa chỉ: 390B Nguyễn Văn C, phường A, quận K, thành phố C.

Bà M ủy quyền của ông S theo giấy ủy quyền ngày 04/08/2023

2/ Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: M Ng Q, phường T, quận H, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Đ: ông Lê Tiến Đ và bà Huỳnh Thị Mỹ D.

Địa chỉ: Lầu 6, 131 Trần Hưng Đ, phường A, quận K, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: bà Đặng Thị Thanh T, Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Tuyết M, ông Lê Minh S và nguyên đơn bà: Đào Thị Xuân B cùng thống nhất thỏa thuận: Bà T, ông S, bà M có nghĩa vụ trả cho bà Đào Thị Xuân B số tiền cọc: 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng) và tiền phạt cọc 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng).

Về thời gian trả và cách trả: Các đương sự thống nhất thực hiện tại chi cục thi hành án dân sự quận K.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì bị đơn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Về án phí: Nguyên đơn bà Đào Thị Xuân B được nhận lại 5.750.000đ (năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng số 986 ngày 21/04/2023 tại chi cục thi hành án dân sự quận K.

Bị đơn: bà Đặng Thị Thanh T, ông Lê Minh S, phải chịu 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi gửi:**

- TAND TPCT

Thẩm phán

- VKSND Q.K
- Các đương sự
- Thi hành án
- Lưu HS, QĐ

Nguyễn Thị Ngọc B